

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SẦM SƠN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2020/HSST
Ngày: 20/01/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SẦM SƠN, TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thơm

Ông Nguyễn Việt Mai

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Huy - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Sầm Sơn, Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Sầm Sơn tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 20/01/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Sầm Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 71/2019/HSST ngày 31 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2020, đối với bị cáo:

Trần Văn T sinh năm: 1989; Trú tại: Khu phố B, phường B, thành phố S, tỉnh Thanh Hoá; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: LĐTD; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông Trần Văn T, và bà Nguyễn Thị Đ; Tiền án, tiền sự: không. Bị tạm giữ từ ngày 28/10/2019, tạm giam từ ngày 06/11/2019; có mặt.

Người bị hại: Ông Văn Thế S - sinh năm 1963 (vắng mặt);
Địa chỉ: Khu phố B, phường Bắc Sơn, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hoá

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
Ông Phạm Văn T - sinh năm 1994 (vắng mặt);
Địa chỉ: Khu phố T, phường Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hoá.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau:

Khoảng 20h 00' ngày 19/10/2019, sau khi uống nước tại quán trà chanh, Trần Văn T một mình đi bộ về nhà, khi đi vào đường nội bộ khu dự án Bãi đỗ xe tập trung và trung tâm thương mại thuộc khu phố Tài Lộc, T nhìn thấy ông Văn Thế S đang đi bộ một mình, vừa đi vừa sử dụng điện thoại di động. Quan sát thấy xung quanh không có người, không có điện chiếu sáng, T đã nảy sinh ý định đánh ông S để chiếm đoạt chiếc điện thoại. T nhặt một đoạn gậy gỗ vuông dạng thang giường, kích thước khoảng (70 x 05 x 03) cm ở ven đường đi theo sau ông S. Khi đi đến đoạn ngã ba đường gần cổng bãi xe Hưng Phong thuộc khu phố B, T theo kịp, tay phải cầm gậy

đứng sát phía sau hơi chếch về phía tay trái của ông S vút một cái theo chiều từ phải qua trái, hơi chếch hướng từ trên xuống dưới trúng vùng cằm đầu phía sau bên phải làm ông S bị loạng choạng, tay ôm đầu, điện thoại rơi xuống đất. T cầm chiếc điện thoại di động bỏ chạy ra hướng đường Lê Lợi thuộc khu phố Tài Lộc. T vút bỏ đoạn gãy gỗ ở ven đường đi bộ đến trạm dừng xe buýt đối diện với bến xe khách thành phố Sầm Sơn và lấy chiếc điện thoại vừa chiếm đoạt được ra dò mật khẩu và mở được mật khẩu của điện thoại. Ngày 20/10/2019, T bán chiếc điện thoại với giá 900.000đ cho anh Trần Công H ở thôn Phú Quý, xã Quảng Tâm, thành phố Thanh Hóa (anh Hạnh không biết chiếc điện thoại do T phạm tội mà có). Anh H đã tháo hai thẻ sim số 0329.957.184 và số 0328.794.793 đưa cho T. T vút thẻ sim số 0329.957.184 còn thẻ sim số 0328.794.793 T sử dụng. Anh H sau khi mua đã bán chiếc điện thoại trên cho một người không rõ tên, địa chỉ cụ thể.

Ngày 22/10/2019, T mượn chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel của anh Phạm Văn T và lắp thẻ sim số 0328.794.793 sử dụng để liên lạc với bạn là chị Văn Thị Vân và anh Nguyễn Sỹ S. Đến ngày 25/10/2019, ông S đã đi làm lại thẻ sim 0328.794.793 nên thẻ sim do T đang sử dụng bị khóa không thể liên lạc được nữa. Trần Văn T đã vút thẻ sim trên đường đi xe buýt.

Đến ngày 28/10/2019, nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và biết Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sầm Sơn đã phát hiện ra hành vi phạm tội của mình, T đã tự nguyện đầu thú và giao nộp chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel mượn của anh T.

Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể ngày 19/10/2019 ông S bị 01 vết thương vùng cằm kích thước 0,5 x 3cm bờ nhám nhờ xung quanh sưng nề chảy máu, được đưa đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện Đa khoa thành phố Sầm Sơn đến ngày 28/10/2019 ra viện. Tại bản kết luận giám định pháp y số: 707/2019/TTPY ngày 28/11/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hoá kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với ông S là: 03 %. Ông S không có yêu cầu xử lý về hình sự về hành vi gây thương tích của bị cáo.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 70/KL-HĐĐG ngày 18/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Sầm Sơn kết luận: Chiếc điện thoại OPPO A71K, số IMEI: 869382032100630 trị giá 1.445.000đ.

Về dân sự: Gia đình bị cáo T đã bồi thường cho ông S số tiền 10.000.000đ, ông S không yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ TNHS cho bị cáo.

Tại cáo trạng số 03/CT-VKS.SS ngày 30/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sầm Sơn đã truy tố bị cáo Trần Văn T về tội “Cướp tài sản” theo qui định tại điểm d khoản 2 Điều 168 BLHS. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố nh- cáo trạng và đề nghị HĐXX căn cứ điểm b,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 BLHS, xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 5 năm đến 5 năm 6 tháng tù; Bị cáo nhận tội, không có ý kiến tranh luận, chỉ xin xem xét giảm nhẹ TNHS. Người bị hại vắng mặt có đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Về hành vi, thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố trong vụ án này đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt, xét thấy người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã có lời khai đầy đủ, sự vắng mặt của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, vì vậy HĐXX tiến hành xét xử vụ án theo đúng quy định của pháp luật.

[2] *Về hành vi phạm tội*: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Vào khoảng 20h 00' ngày 19/10/2019, ở ngã ba đường gần cổng bãi xe Hưng Phong thuộc khu phố B, phường Bắc Sơn, thành phố Sầm Sơn, lợi dụng đoạn đường tối, không có người qua lại, ông Văn Thế S đi bộ một mình, bị cáo Trần Văn T đã cầm đoạn gậy gỗ vuông dạng thang giường (kích thước khoảng 70 cm x 05 cm x 03 cm) đập một cái vào vùng cằm đầu phía sau bên phải ông S, chiếm đoạt được chiếc điện thoại di động trị giá 1.445.000đ. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với báo cáo của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, lời khai người làm chứng, biên bản khám xét dấu vết thân thể, kết luận giám định pháp y cùng các tài liệu khác phản ánh trong hồ sơ.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi nêu trên của bị cáo Trần Văn T đã phạm tội “Cướp tài sản” theo qui định tại điểm d khoản 2 Điều 168 BLHS nh- đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là đúng pháp luật.

[3] *Về tính chất vụ án, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ*: Với mục đích để có tiền ăn tiêu mà không phải bỏ sức lao động, bị cáo đã dùng vũ lực chiếm đoạt tài sản của người bị hại. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự táo bạo, gây mất trật tự trị an, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân. Tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo cùng lúc xâm phạm đến sức khỏe và tài sản của công dân. Vì vậy, cần xử lý nghiêm đối với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục và phòng ngừa chung.

Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, cần áp dụng Điều 38 BLHS cách ly bị cáo khỏi cộng đồng xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục. Tuy nhiên, khi quyết định mức hình phạt cần xem xét quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội ra đầu thú, đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có ông nội là Trần Văn Đức tham gia kháng chiến chống Mỹ được thưởng Huy chương. Vì vậy, cần áp dụng điểm b,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54 BLHS giảm cho bị cáo một phần lớn hình phạt xét xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4] *Về dân sự*: Người bị hại đã nhận bồi thường, không có yêu cầu gì thêm nên công nhận phần bồi thường dân sự đã tự thỏa thuận giải quyết xong

[5] *Về vật chứng*: Chiếc điện thoại bị cáo mượn của anh Phạm Văn T, cần căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS trả lại cho anh T.

[6] *Án phí*: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định tại khoản 2 Điều 136 BLTTHS. Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 BLHS. Điểm b khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 BLTTHS. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn T phạm tội “Cướp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn T **05**(năm)năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/10/2019.

Về dân sự: Công nhận phần dân sự đã tự thỏa thuận giải quyết xong

Về vật chứng: Trả cho anh Phạm Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel hiện đang tạm giữ tại Chi cục THA dân sự thành phố Sầm Sơn, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/12/2019.

Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận (hoặc ngày niêm yết) bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bị hại; người liên quan;
- VKS TP. Sầm Sơn;
- VKS tỉnh Thanh Hóa;
- Công an TP. Sầm Sơn;
- Thi hành án HS, DS TP. Sầm Sơn;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Ngô Thị Hà